

Số: /QĐ-UBND

Yên Bái, ngày tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh giáo dục trung học**  
**năm học 2025 - 2026**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên được ban hành kèm theo Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 114/BGDĐT-GDTrH ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc lựa chọn, công bố môn thi thứ ba và hướng dẫn tiêu chí xét tuyển trong tuyển sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 2528/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của tỉnh Yên Bái;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 21/TTr-SGDĐT ngày 17 tháng 02 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch tuyển sinh giáo dục trung học năm học 2025 - 2026 của tỉnh Yên Bái.

**Điều 2.** Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyển sinh trung học đảm bảo an toàn, đúng quy định hiện hành; tổng hợp, báo cáo kết quả với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Tài chính; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Báo Yên Bái, Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử, VP UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Thị Hiền Hạnh**

## KẾ HOẠCH

### Tuyển sinh giáo dục trung học năm học 2025 - 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /02/2025  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Chỉ đạo, tổ chức công tác tuyển sinh giáo dục trung học theo đúng chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 tỉnh Yên Bái.

2. Tổ chức tuyển sinh nghiêm túc, đúng các quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); đánh giá đúng năng lực của học sinh trên tinh thần đổi mới kiểm tra đánh giá, tăng cường đánh giá năng lực vận dụng kiến thức với thực tiễn.

## II. NỘI DUNG

### 1. Những quy định chung

- Công tác tuyển sinh thực hiện theo các quy chế của Bộ GDĐT:

+ Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở (THCS) và tuyển sinh trung học phổ thông (THPT) ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

+ Công văn số 114/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 của Bộ GDĐT về việc lựa chọn, công bố môn thi thứ ba và hướng dẫn tiêu chí xét tuyển trong tuyển sinh THCS, THPT.

+ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên được ban hành kèm theo Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

+ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT) ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Chỉ tiêu tuyển sinh của các đơn vị: Thực hiện theo Quyết định số 2528/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của tỉnh Yên Bái.

### 2. Tuyển sinh vào lớp 6 trung học cơ sở

Sở GDĐT hướng dẫn công tác tuyển sinh trên địa bàn theo đúng các quy định hiện hành, cụ thể:

a) Tổ chức tuyển sinh 01 (một) lần theo phương thức xét tuyển. Tiêu chí xét tuyển do Sở GDĐT hướng dẫn cụ thể, bảo đảm thực hiện việc xét tuyển công bằng, khách quan, minh bạch, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

b) Đối với các trường có số học sinh đăng ký vào học vượt quá chỉ tiêu nhà trường được giao, có thể thực hiện xét tuyển sau khi kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh. Cụ thể:

- Thực hiện 02 bài kiểm tra đánh giá năng lực hai môn Toán và tiếng Việt; phạm vi đánh giá theo chương trình tiểu học, chủ yếu ở lớp 5.

- Xét trung bình điểm kiểm tra định kì cuối năm hai môn Toán, tiếng Việt của các năm tiểu học với kiểm tra đánh giá năng lực học sinh; điểm xét tuyển được tính theo công thức:

$$EXT = 2\left(D_{\text{Toán}} + D_{\text{Tiếng Việt}}\right) + \frac{T1+T2+T3+T4+T5}{5} + \frac{TV1+TV2+TV3+TV4+TV5}{5}$$

Trong đó,  $D_{\text{Toán}}$  là điểm kiểm tra đánh giá năng lực môn Toán;  $D_{\text{Tiếng Việt}}$  là điểm kiểm tra đánh giá năng lực môn tiếng Việt; T là điểm đánh giá định kì cuối năm môn Toán; TV là điểm đánh giá định kì cuối năm môn tiếng Việt.

Những trường hợp cuối cùng có điểm xét tuyển bằng nhau thì tuyển thí sinh có tổng điểm kiểm tra đánh giá năng lực cao hơn; trường hợp điểm xét tuyển vẫn bằng nhau thì xét thí sinh có tổng số điểm đánh giá định kì cuối năm hai môn Toán, tiếng Việt của lớp 4 và lớp 5 cao hơn.

c) Tuyển sinh vào trường PTDTNT THCS: Thực hiện tuyển sinh đầu cấp 01 lần theo Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT và các yêu cầu sau:

- Đối tượng tuyển sinh: Thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT; giao UBND cấp huyện phân bổ đối tượng, chỉ tiêu tuyển sinh đến từng xã trên cơ sở thực tế tại địa phương.

- Chỉ tiêu:

<b>Trường phổ thông DTNT THCS</b>						<b>Tổng</b>
<b>Văn Yên</b>	<b>Yên Bình</b>	<b>Lục Yên</b>	<b>Trạm Tấu</b>	<b>Văn Chấn</b>	<b>Mù Cang Chải</b>	
70	70	70	70	105	105	<b>490</b>

Trong đó:

+ Trường PTDTNT THCS Văn Chấn tuyển 85 học sinh của huyện Văn Chấn; 15 học sinh của 03 xã thuộc huyện Trạm Tấu (Phình Hồ, Tà Xi Láng, Làng Nhì); 05 học sinh của thị xã Nghĩa Lộ. Trong trường hợp không tuyển đủ chỉ tiêu của 03 xã thuộc huyện Trạm Tấu nói trên và thị xã Nghĩa Lộ thì cho phép tuyển học sinh của huyện Văn Chấn để đảm bảo tổng chỉ tiêu tuyển sinh là 105 học sinh.

+ Trường PTDTNT THCS Văn Yên tuyển 60 học sinh của huyện Văn Yên; 10 học sinh của huyện Trấn Yên. Trong trường hợp không tuyển đủ chỉ tiêu

của huyện Trấn Yên, cho phép tuyển học sinh của huyện Văn Yên để đảm bảo tổng chỉ tiêu tuyển sinh là 70 học sinh.

+ Trường PTDTNT THCS Yên Bình tuyển học sinh của huyện Yên Bình và thành phố Yên Bái (với thành phố Yên Bái, chỉ tuyển những học sinh dân tộc rất ít người). Trong trường hợp không có học sinh của thành phố Yên Bái, cho phép tuyển học sinh của huyện Yên Bình để đảm bảo tổng chỉ tiêu tuyển sinh là 70 học sinh.

- Phương thức: thực hiện như điểm b mục 2 nêu trên; lưu ý: tuyển học sinh theo thứ tự có điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đủ chỉ tiêu của cấp xã; những trường hợp cuối cùng có điểm xét tuyển bằng nhau thì tuyển thí sinh có tổng điểm kiểm tra đánh giá năng lực cao hơn; trường hợp điểm xét tuyển vẫn bằng nhau thì xét thí sinh có tổng số điểm đánh giá định kì cuối năm hai môn Toán, tiếng Việt của lớp 4 và lớp 5 cao hơn.

### **3. Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông**

#### **a) Tuyển sinh vào trường THPT công lập**

- Địa bàn tuyển sinh: Trường THPT công lập tuyển học sinh trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố nơi trường đóng. Tại một số địa bàn giáp ranh, nếu học sinh có nguyện vọng, các trường có thể tuyển sinh:

+ Trường THCS&THPT Nậm Búng được tuyển học sinh các xã: Khau Phạ, Nậm Có (huyện Mù Cang Chải).

+ Trường THPT Nghĩa Lộ, THPT Nguyễn Trãi được tuyển học sinh các xã, thị trấn: An Lương, Nghĩa Sơn, Sơn Lương, Nông trường Liên Sơn (huyện Văn Chấn).

+ Trường THPT Sơn Thịnh được tuyển học sinh các xã: Phình Hồ, Tà Xi Láng, Làng Nhì (huyện Trạm Tấu); Thanh Lương, Thạch Lương, Nghĩa Lộ (thị xã Nghĩa Lộ).

+ Trường THPT Hưng Khánh được tuyển học sinh các xã: Tân Thịnh, Chấn Thịnh, Đại Lịch (huyện Văn Chấn).

+ Trường THPT Lý Thường Kiệt, THPT Hoàng Quốc Việt được tuyển học sinh các xã: Minh Quân, Việt Hồng, Việt Cường, Vân Hội, Lương Thịnh (huyện Trấn Yên).

+ Trường THPT Trần Nhật Duật được tuyển học sinh các xã, phường: Yên Thịnh, Minh Bảo, Tân Thịnh, Văn Phú (thành phố Yên Bái).

*\* Lưu ý: Thí sinh phải có cam kết về việc cư trú trên địa bàn tuyển sinh; đối tượng tuyển sinh vào lớp 10 THPT là học sinh cư trú trên địa bàn tỉnh Yên Bái.*

- Đăng ký dự thi: Ngoài nguyện vọng vào trường THPT chuyên và trường PTDTNT THPT, mỗi học sinh được đăng ký nhiều nhất vào hai trường THPT công lập; nếu không đạt nguyện vọng thứ nhất, học sinh sẽ được xét tiếp nguyện vọng thứ hai.

- Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển.

+ Môn thi: Toán, Ngữ văn và tiếng Anh.

+ Hình thức thi, thời gian làm bài: Môn Ngữ văn thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài 120 phút; các môn còn lại thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan, thời gian làm bài môn Toán 90 phút, môn tiếng Anh 60 phút.

- Cách xét tuyển: Tuyển sinh theo thứ tự tổng điểm xét tuyển (điểm 03 môn và điểm ưu tiên, khuyến khích) từ cao xuống thấp cho đủ chỉ tiêu, không tuyển thí sinh bị điểm 0 (không); trường hợp những thí sinh cuối cùng có điểm xét tuyển bằng nhau thì tuyển học sinh có tổng số điểm trung bình các môn cả năm lớp 9 cao hơn.

- Tuyển thẳng vào trung học phổ thông các đối tượng sau đây:

+ Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp THCS;

+ Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người;

+ Học sinh là người khuyết tật;

+ Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia do Bộ GD&ĐT tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi (gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kĩ thuật;

+ Học sinh THCS đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định chọn cử.

- Cộng điểm ưu tiên cho các đối tượng được quy định tại Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT, cụ thể:

+ Nhóm đối tượng 1, được cộng 2,0 điểm, gồm: Con liệt sĩ; con thương binh mất sức lao động 81% trở lên; con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”; con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945; con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

+ Nhóm đối tượng 2, được cộng 1,5 điểm, gồm: Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; con thương binh mất sức lao động dưới 81%; con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81 %”.

+ Nhóm đối tượng 3, được cộng 1,0 điểm, gồm: Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; người dân tộc thiểu số; học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Cộng điểm khuyến khích cho các đối tượng: Học sinh THCS đạt giải cấp tỉnh do Sở GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia theo quy định tại điểm d, khoản 1 Điều 14 Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT. Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển, trong đó giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.

**\* Lưu ý:**

- Thí sinh không đỗ vào trường THPT chuyên, trường PTDTNT THPT được sử dụng kết quả thi để đăng ký dự tuyển cùng các thí sinh đăng ký nguyện vọng 1 tại các trường THPT công lập trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố.

- Thí sinh có nhiều tiêu chuẩn ưu tiên chỉ được hưởng tiêu chuẩn ưu tiên cao nhất; thí sinh đoạt nhiều giải khác nhau trong nhiều cuộc thi/kỳ thi chỉ được hưởng một mức cộng điểm khuyến khích cao nhất.

**b) Tuyển sinh vào Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành**

- Địa bàn tuyển sinh: Toàn tỉnh.

- Chỉ tiêu: 420 học sinh vào 12 lớp, gồm: 02 lớp chuyên Toán, 01 lớp chuyên Vật lý, 01 lớp chuyên Hóa học, 01 lớp chuyên Sinh học, 01 lớp chuyên Tin học, 01 lớp chuyên Ngữ văn, 01 lớp chuyên Lịch sử, 01 lớp chuyên Địa lý, 02 lớp chuyên tiếng Anh, 01 lớp chuyên tiếng Trung.

- Đăng ký dự thi: Mỗi học sinh đủ điều kiện tuyển sinh theo quy chế được đăng ký không quá 02 lớp chuyên; những thí sinh không đỗ nguyện vọng thứ nhất sẽ được xét tuyển nguyện vọng thứ hai.

- Phương thức: Thi tuyển.

+ Thí sinh dự thi các môn Toán, Ngữ văn, tiếng Anh cùng các trường THPT công lập và thi thêm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên, hình thức: thi tự luận với tất cả các môn chuyên; thời gian làm bài: 150 phút.

+ Lớp chuyên Tin học thi bài thi môn chuyên bao gồm kiến thức môn Toán và môn Tin học; lớp chuyên tiếng Trung, thí sinh có thể đăng ký bài thi môn chuyên là tiếng Anh hoặc tiếng Trung.

- Nguyên tắc xét tuyển: Chỉ xét tuyển thí sinh đã thi đủ các bài thi theo quy định, không vi phạm quy chế thi; điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên không dưới 5,0 điểm; điểm mỗi bài thi còn lại không dưới 2,0 điểm. Điểm xét tuyển là tổng số điểm các bài thi, trong đó: Điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên tính hệ số 3; điểm bài thi còn lại tính hệ số 1. Tuyển sinh theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đủ chỉ tiêu của lớp; trường hợp những thí sinh cuối cùng có điểm xét tuyển bằng nhau thì tuyển sinh theo thứ tự ưu tiên:

+ Thí sinh có điểm môn chuyên tương ứng lớp chuyên cao hơn.

+ Thí sinh có điểm môn học tương ứng với bài thi môn chuyên năm lớp 9 cao hơn.

+ Thí sinh có điểm trung bình các môn cả năm lớp 9 cao hơn.

## c) Tuyển sinh vào các trường PTDTNT THPT

Thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động của các trường PTDTNT và các yêu cầu sau:

- Đối tượng tuyển sinh: Thực hiện theo Điều 9 của Quy chế; trong đó, tỷ lệ tuyển sinh đối tượng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 (học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại xã, phường, thị trấn khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền) của các huyện Trấn Yên, Yên Bình, Văn Yên, Lục Yên không quá 60% tổng chỉ tiêu tuyển sinh của huyện; các huyện còn lại tuyển không quá 50% tổng chỉ tiêu tuyển sinh của huyện.

- Chỉ tiêu tuyển sinh:

Trường	Khu vực tuyển sinh	Số lượng
Trường PT DTNT THPT tỉnh (140 học sinh)	Huyện Lục Yên	45
	Huyện Yên Bình và thành phố Yên Bái	28
	Huyện Văn Yên	40
	Huyện Trấn Yên	12
	Huyện Văn Chấn (các xã từ Cát Thịnh trở ra)	15
Trường PT DTNT THPT Miền Tây (140 học sinh)	Huyện Văn Chấn (các xã còn lại)	35
	Huyện Trạm Tấu	30
	Huyện Mù Cang Chải	60
	Thị xã Nghĩa Lộ	15

\* **Lưu ý:** Thành phố Yên Bái chỉ tuyển những học sinh dân tộc rất ít người, trong trường hợp không có học sinh của thành phố Yên Bái thì tuyển học sinh của huyện Yên Bình để đảm bảo chỉ tiêu là 28 học sinh.

- Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển. Môn thi, bài thi và cách tính ĐXT thực hiện như các trường THPT công lập. Tuyển sinh theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đủ chỉ tiêu của từng huyện, thị xã; những trường hợp cuối cùng có điểm xét tuyển bằng nhau thì tuyển theo thứ tự ưu tiên:

+ Thí sinh có điểm trung bình các môn cả năm lớp 9 cao hơn.

+ Thí sinh có điểm trung bình ba môn Toán, Ngữ văn, tiếng Anh năm lớp 9 cao hơn.

- Thí sinh thuộc vùng tuyển không đỗ vào trường THPT chuyên được sử dụng kết quả thi để đăng ký dự tuyển vào trường PTDTNT và được xét tuyển như các thí sinh đăng ký nguyện vọng 1.



d) Tuyển sinh vào lớp 10 giáo dục thường xuyên

- Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

- Căn cứ chỉ tiêu được giao tại Quyết định số 2528/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh, các đơn vị có hệ giáo dục thường xuyên cấp THPT xây dựng kế hoạch tuyển sinh trình đơn vị chủ quản phê duyệt và báo cáo Sở GDĐT; trong đó nêu rõ tiêu chí xét tuyển, phương án xét tuyển.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Thời gian tuyển sinh**

- Lịch thi tuyển sinh THPT: Từ ngày 02/6/2025 đến ngày 06/6/2025.

- Thời gian xét và công bố kết quả tuyển sinh: trước ngày 20/6/2025.

- Hoàn thành công tác tuyển sinh:

+ Các trường THCS, THPT: Trước ngày 31/7/2025.

+ Các đơn vị có hệ giáo dục thường xuyên cấp THPT: Trước ngày 05/9/2025.

#### **2. Các sở, ban, ngành đoàn thể có liên quan**

##### **a) Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Tham mưu cho UBND tỉnh thành lập Ban chỉ đạo tuyển sinh trung học cấp tỉnh (có thể xem xét thành lập cùng với Ban chỉ đạo thi tốt nghiệp THPT).

- Hướng dẫn chi tiết công tác tuyển sinh trung học năm học 2025 - 2026, trong đó lưu ý: Chỉ đạo các trường công khai thông báo, hướng dẫn tuyển sinh và đăng tải bản mềm mẫu hồ sơ tuyển sinh trên Website, fanpage của trường; không bắt người học buộc phải mua hồ sơ tại trường (có thể tải bản mềm trên Website, fanpage của trường); không yêu cầu phải nộp xác nhận của chính quyền địa phương về nơi cư trú; trong trường hợp cần xác định nơi cư trú, đơn vị tiếp nhận hồ sơ sử dụng dữ liệu từ cơ sở dữ liệu ngành, dữ liệu dân cư hoặc liên hệ với Công an xã, phường, thị trấn các địa phương để xác nhận thông tin.

- Quy định cụ thể việc tổ chức ra đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi.

- Thành lập các Hội đồng của Kỳ thi tuyển sinh THPT (gồm: hội đồng ra đề, hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi, hội đồng phúc khảo bài thi); chịu trách nhiệm triển khai thực hiện công tác ra đề thi, in sao, bàn giao đề thi và các khâu tổ chức Kỳ thi đảm bảo theo các quy định hiện hành.

- Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra và báo cáo theo quy định.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công an tỉnh và các ban, ngành, đoàn thể có liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ phối hợp với Sở GDĐT trong công tác tuyển sinh trung học đảm bảo theo quy định.

### **3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Thành lập Ban Chỉ đạo tuyển sinh THCS; phê duyệt kế hoạch tuyển sinh trung học cơ sở thuộc phạm vi quản lý bao gồm các nội dung cơ bản sau: đối tượng tuyển sinh; chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh; tiêu chí xét tuyển; thời gian xét tuyển và công bố kết quả tuyển sinh.

- Phối hợp với Sở GDĐT chỉ đạo phòng GDĐT tổ chức công tác tuyển sinh THCS trên địa bàn theo quy định và hướng dẫn của Sở GDĐT.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh giáo dục trung học năm học 2025 - 2026. Đề nghị các sở, ban, ngành và các địa phương tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện hiệu quả./.